



MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG HIỆN NAY

TS TRẦN THỊ HUYỀN

Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

PHAN THỊ THÙY LIÊN

Trường Chính trị tỉnh Đắk Lăk

Ngày nhận:

30-8-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

2-11-2022

Ngày duyệt đăng:

5-12-2022

Tóm tắt: Trong quan điểm Hồ Chí Minh, phát triển giáo dục là cơ sở quan trọng để xây dựng, phát triển đất nước, giải phóng con người, đem lại cuộc sống no ấm, tự do, hạnh phúc cho mỗi người dân; là điều kiện cho mọi người dân được tham gia vào quá trình giáo dục, thực hiện quyền bình đẳng và dân chủ trong giáo dục; đồng thời, phát triển giáo dục là quá trình thường xuyên, liên tục, lâu dài đòi hỏi sự nỗ lực, cố gắng không ngừng nghỉ của mỗi người. Quan điểm Hồ Chí Minh về giáo dục có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, là cơ sở quan trọng trong đường lối phát triển giáo dục của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa:

*Quan điểm Hồ Chí Minh;
phát triển giáo dục; sự
vận dụng của Đảng*

1. Phát triển giáo dục góp phần xây dựng đất nước và con người Việt Nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặc biệt quan tâm tới giáo dục. Ngay từ khi dân tộc Việt Nam đang chìm đắm trong đêm trường nô lệ, Người đã nhận thấy chính sách ngu dân, kìm hãm giáo dục của thực dân Pháp là một trong những nguyên nhân dẫn tới sự lạc hậu, trì trệ, kém phát triển của dân tộc. Mặt khác, nó đày đọa về thể xác, nô dịch, tha hóa về tinh thần đối với mỗi con người, làm cho đại đa số người dân vốn đã bị kiệt quệ,

cơ cực về đời sống vật chất do sự vơ vét, bòn rút của thực dân Pháp, càng thêm bị điêu đứng, bế tắc về đời sống tinh thần.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, trong bối cảnh vô cùng khó khăn của dân tộc, Hồ Chí Minh đã đặc biệt quan tâm tới giáo dục, coi giáo dục là một trong những nhiệm vụ hàng đầu để chấn hưng đất nước. Người chú trọng xây dựng nền giáo dục mới, nền giáo dục độc lập của dân tộc nhằm xây dựng và phát triển đất nước, giải phóng con người.



Theo Hồ Chí Minh, *giáo dục chính là cơ sở, tiền đề cho sự phát triển đất nước*. Giáo dục góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, thúc đẩy sự phát triển, thịnh vượng hay suy vong của một quốc gia. “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”¹. Người coi dốt là một trong những loại giặc nguy hiểm cần phải tiêu diệt cũng như giặc đói, giặc ngoại xâm. Chính vì vậy, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời (3-9-1945), Hồ Chí Minh đề ra sáu nhiệm vụ cấp bách của chính quyền mới, trong đó có hai nhiệm vụ về giáo dục là: “mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ” và “giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẨN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH”². Một trong những nhiệm vụ cấp tốc lúc này là nâng cao dân trí, bởi không một quốc gia nào có thể tiến hành xây dựng một chế độ xã hội mới và bảo vệ Tổ quốc thành công trong điều kiện văn hóa, dân trí, đạo đức, tinh thần xây dựng thấp kém. Người chỉ rõ:

“Muốn giữ vững nền độc lập,

Muốn làm cho dân mạnh nước giàu,

Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bồn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ”³.

Giáo dục góp phần đem lại cuộc sống no ấm, hạnh phúc cho nhân dân. Vai trò tiên phong của giáo dục còn thể hiện rõ trong phát triển kinh tế và văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Để phát triển kinh tế, theo Hồ Chí Minh giáo dục phải tiên phong, đi trước. Giáo dục đào tạo cán bộ, nhân lực cho xây dựng và phát triển nền kinh tế đất nước. Người khẳng định: “Bây giờ xây dựng kinh tế. Không có cán bộ không làm được. Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế văn hóa. Trong việc đào

tạo cán bộ, giáo dục là bước đầu”⁴. Trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục góp phần bảo tồn, phát triển các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tiếp biến tinh hoa văn hóa nhân loại để xây dựng nền văn hóa nước nhà theo phương châm dân tộc, khoa học, đại chúng. Sự phát triển kinh tế, văn hóa của đất nước nhằm không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, làm cho nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc luôn luôn là mục tiêu phấn đấu suốt cuộc đời của Hồ Chí Minh. Người quan niệm đó chính là giá trị thực, tiêu chí thực của độc lập. Bởi “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁵.

Sâu sắc hơn cả trong quan điểm Hồ Chí Minh, giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người, giải phóng triệt để con người. Giáo dục có vai trò hết sức to lớn trong việc cải tạo con người cũ, xây dựng con người mới. Sự nghiệp xây dựng xã hội mới đòi hỏi phải có sự nỗ lực tham gia của những con người mới. Hồ Chí Minh nêu chân lý: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa*”⁶. Giáo dục góp phần hình thành, xây dựng con người toàn diện, vừa “hồng” vừa “chuyên”, vừa có tri thức, vừa có lý tưởng, đạo đức, sức khỏe, thẩm mỹ... trong thời đại mới. Đó là quá trình rèn “đức”, luyện “tài”, không ngừng vươn lên của mỗi con người, để phát triển toàn diện và hoàn thiện bản thân, để được cống hiến và khẳng định giá trị làm người.

Theo Hồ Chí Minh, để cải tạo con người cũ, xây dựng con người mới, con người XHCN, nội dung giáo dục cần toàn diện cả năng lực và phẩm chất, đức và tài, trong đó đạo đức là gốc, là yếu tố quan trọng nhất, là nền tảng cho sự phát triển nhân cách. Nội dung giáo dục phải đảm bảo cho thế hệ trẻ dần làm chủ kho tàng kiến thức văn hóa



của loài người, trau dồi cho mình vốn hiểu biết về khoa học, kỹ thuật cơ bản, thiết thực, vững chắc, có thể vận dụng vào thực tiễn và rèn luyện kỹ năng lao động thực hành. Tháng 8-1960, trong “Thư gửi các cán bộ giáo dục, học sinh, sinh viên các trường và các lớp bồi túc văn hóa”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hóa, kỹ thuật, lao động và sản xuất”. Nền giáo dục cách mạng Việt Nam đã góp phần to lớn vào công cuộc chống thù trong, giặc ngoài, bảo vệ vững chắc chính quyền cách mạng, chấn hưng đất nước, cũng như xây dựng CNXH.

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã đề ra đường lối phát triển giáo dục nhằm góp phần bảo vệ và xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Đặc biệt trong thời kỳ đổi mới, Đảng luôn quan tâm, coi trọng xây dựng đường lối phát triển giáo dục, trong đó nhìn nhận rõ vai trò, tầm quan trọng và xác định những phương hướng, biện pháp để phát triển giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chỉ riêng trong ba thập niên vừa qua, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra nhiều nghị quyết từng bước khẳng định vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục đối với sự phát triển đất nước nói chung, phát triển kinh tế - xã hội nói riêng:

Đại hội VII (6-1991) của Đảng khẳng định: “Muốn đất nước phát triển nhanh, phải đẩy mạnh hơn nữa sự nghiệp giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ, coi đó là quốc sách hàng đầu để phát huy nhân tố con người, động lực trực tiếp của sự phát triển”⁸. Đây là lần đầu tiên Đảng chính thức nhấn mạnh *giáo dục là quốc sách hàng đầu*. Trong Nghị quyết HNTU 4 khóa VII, ngày 14-1-1993 “Về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo” (Nghị quyết số 04-NQ/HNTW), Đảng

nêu rõ: “Phải coi đầu tư cho giáo dục là một trong những hướng chính của đầu tư phát triển, tạo điều kiện cho giáo dục đi trước và phục vụ đắc lực sự phát triển kinh tế - xã hội... Phát triển giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đào tạo những con người có kiến thức văn hóa, khoa học, có kỹ năng nghề nghiệp, lao động tự chủ, sáng tạo và có kỷ luật, giàu lòng nhân ái, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, sống lành mạnh, đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước”. Nghị quyết đã thể hiện tập trung sự vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới của đất nước, trong đó phát triển giáo dục là cơ sở quan trọng để xây dựng, phát triển đất nước, giải phóng con người, đem lại cuộc sống no ấm, tự do, hạnh phúc cho mỗi người dân được thể hiện đậm nét.

Vai trò của giáo dục trong xây dựng, phát triển đất nước tiếp tục được khẳng định tại Đại hội VIII: “Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là *quốc sách hàng đầu* nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”¹⁰. Đến HNTU 2 khóa VIII, vẫn đề giáo dục tiếp tục được quan tâm với việc ra đời Nghị quyết số 02-NQ/HNTW, ngày 24-12-1996 “Về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000”. Nghị quyết nêu rõ: “Muốn tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa thắng lợi phải phát triển mạnh giáo dục - đào tạo, phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản của sự phát triển nhanh và bền vững”¹¹; “Thực sự coi *giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu*. Nhận thức sâu sắc giáo dục - đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là nhân tố quyết định tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội, đầu tư cho giáo dục - đào tạo là đầu tư phát triển”¹².

Chủ trương coi giáo dục là “quốc sách hàng đầu” tiếp tục được Đảng khẳng định trong các

HNTU 2 khóa VIII (24-12-1996), với phương hướng: “*Giữ vững mục tiêu xã hội chủ nghĩa* trong nội dung, phương pháp giáo dục - đào tạo, trong các chính sách, nhất là chính sách công bằng xã hội”²⁵; “*Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục - đào tạo*. Tạo điều kiện để ai cũng được học hành. Người nghèo được Nhà nước và cộng đồng giúp đỡ để học tập. Bảo đảm điều kiện cho những người học giỏi phát triển tài năng”²⁶.

Bước sang thế kỷ XXI, quan điểm công bằng và dân chủ trong giáo dục được thể hiện rõ trong nhiều văn kiện và nghị quyết của Đảng. Đại hội IX (2001) của Đảng chủ trương: “*Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, tạo điều kiện cho người nghèo có cơ hội học tập*”²⁷. Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4-11-2013 (HNTU 8 khóa XI) “*Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*” nhấn mạnh: “*Thực hiện dân chủ hóa, xã hội hóa giáo dục và đào tạo*”²⁸. Tinh thần đó cũng thể hiện rõ trong Đại hội XIII (2021) của Đảng: “*Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt chú trọng giáo dục mầm non, tiểu học, tạo tiền đề và bảo đảm điều kiện thuận lợi để mỗi người dân có cơ hội được thụ hưởng công bằng thành quả của nền giáo dục*”²⁹.

3. Giáo dục cốt lõi là quá trình tự học, học tập suốt đời

Trong quan điểm Hồ Chí Minh, cốt lõi của giáo dục chính là quá trình tự giáo dục, người học phải luôn *tự học, tự rèn luyện*, phải: “*Lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào*”³⁰, “*Phải nêu cao tinh thần phong độ lập suy nghĩ và tự do tư tưởng*”³¹.

Nếu học tập là quá trình biến những tri thức khoa học được tích lũy từ nhiều thế hệ của nhân

loại thành kiến thức của cá nhân thì tự học chính là yếu tố cơ bản nhất, làm cho quá trình tích lũy tri thức diễn ra nhanh và hiệu quả nhất. Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi người luôn phải đề cao việc tự học, tự tìm tòi, khám phá, tích lũy những tri thức của nhân loại. Người phê phán việc lười biếng, ý lại mà đòi hỏi mỗi cá nhân phải nỗ lực học tập không ngừng.

Để tự học thành công, theo Hồ Chí Minh, người học cần phải có kế hoạch, phải sắp xếp thời gian học tập khoa học, phải bền bỉ, kiên trì thực hiện kế hoạch, không lùi bước trước mọi khó khăn, trở ngại; phải biết lựa chọn nội dung sao cho phù hợp, phải có thời gian biều hợp lý, tránh chồng chéo với nhau bởi kho tàng tri thức của nhân loại là vô cùng, vô tận. Người chỉ rõ: “*Sắp xếp thời gian và bài học phải cho khéo, phải có mạch lạc với nhau, mà không xung đột với nhau*”³². Đồng thời, trong quá trình học không nên chỉ tiếp thu một chiều, mà cần lật đi, lật lại vấn đề, người học phải đề ra được câu hỏi, biết cách hỏi và tìm được cách trả lời thì mới hiểu sâu, rộng vấn đề, từ đó mới có khả năng hành động và giải quyết vấn đề đó được thấu đáo. Mặt khác, trong quá trình tự học, người học cần tận dụng mọi hoàn cảnh, phương tiện, mọi hình thức để tự học.

Cùng với việc coi quá trình giáo dục là quá trình tự giáo dục, biến quá trình học tập thành tự học tập, người học cần coi *“học tập là một công việc suốt đời”*. Theo Hồ Chí Minh, học tập suốt đời là một nhiệm vụ cách mạng đặt ra đối với mỗi người, bởi xã hội ngày càng phát triển, công việc ngày càng nhiều, máy móc ngày càng tinh xảo, để không lạc hậu, không bị đào thải, phải không ngừng học tập. Người khẳng định:

“*Học không bao giờ cùng*.”

“Học mãi để tiến bộ mãi.”

*“Càng tiến bộ, càng thấy càng phải học thêm”*³³.

Sự học là vô cùng vì “dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước”³⁴.

Để đáp ứng nhu cầu của tình hình mới khi thế giới luôn vận động và ngày càng đổi mới, tri thức nhân loại ngày càng phong phú, khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển mỗi người phải không ngừng cố gắng nâng cao cả năng lực, trình độ và phẩm chất đạo đức của bản thân. Phải không ngừng tu dưỡng và rèn luyện đạo đức suốt đời, bởi theo Hồ Chí Minh đạo đức cách mạng không tự nhiên mà có, mà do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà ngày càng phát triển và củng cố. Phẩm chất đạo đức cá nhân cần không ngừng rèn luyện như “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”³⁵. Bởi mỗi con người, mỗi đảng ngày hôm qua là vĩ đại, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến, ca ngợi nếu lòng dạ không còn trong sáng, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân.

Học tập, tu dưỡng là công việc suốt đời là trách nhiệm của mỗi người, không phân biệt tuổi tác, nghề nghiệp, địa vị xã hội. Chỉ có không ngừng học tập, nâng cao trình độ mỗi cá nhân mới không ngừng tiến bộ và từng bước vươn tới chiêm lĩnh đỉnh cao trí tuệ của nhân loại. Cuộc đời Hồ Chí Minh là một tấm gương lớn về tự học, học suốt đời. Người đã làm giàu vốn tri thức của mình bằng vốn tri thức tiên tiến nhất của thời đại và trở thành anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất thông qua con đường tự học.

Quan điểm Hồ Chí Minh về tự học, học suốt đời, đặc biệt là tấm gương sáng của Người, là bài học vô giá đối với mỗi thế hệ người Việt Nam; là cơ sở quan trọng để Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương, đường lối trong xây dựng và phát triển nền giáo dục mới.

Quán triệt quan điểm Hồ Chí Minh, Nghị quyết HNTU 4 khóa VII (1993) đã nêu ra phương hướng xây dựng nền giáo dục dân tộc, đó là:

“Thực hiện một nền giáo dục thường xuyên cho mọi người, xác định học tập suốt đời là quyền lợi, trách nhiệm của mỗi công dân”³⁶. Tiếp đó, trong định hướng chiến lược của Nghị quyết HNTU 2 khóa VIII (1996) nhấn mạnh: “*Giáo dục - đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước và của toàn dân*. Mọi người đi học, học thường xuyên, học suốt đời. Phê phán thói lười học”³⁷.

Quan điểm Hồ Chí Minh về phát triển giáo dục nói chung, phát triển giáo dục là quá trình thường xuyên, liên tục, lâu dài, mỗi cá nhân phải nêu cao tinh thần tự học, học tập suốt đời không chỉ đúng trong thế kỷ XX mà đặc biệt có ý nghĩa trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước. Đại hội IX (2001) của Đảng chỉ rõ: “Phát huy tinh thần độc lập suy nghĩ và sáng tạo của học sinh, sinh viên, đề cao năng lực tự học, tự hoàn thiện học vấn và tay nghề, đẩy mạnh phong trào học tập trong nhân dân bằng những hình thức giáo dục chính quy và không chính quy, thực hiện “giáo dục cho mọi người”, “cả nước trở thành một xã hội học tập”³⁸.

Để hướng tới mục tiêu phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta *trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*, cần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người, trong đó “Thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời”³⁹.

Là sự kế thừa, phát triển các giá trị giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tinh hoa văn hóa giáo dục nhân loại, đặc biệt là quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về giáo dục, quan điểm của Hồ Chí Minh về phát triển giáo dục có giá trị và sức sống bền vững trong cả quá khứ, hiện tại và tương lai của dân tộc.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã luôn coi trọng và dành nhiều nguồn lực ưu tiên đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, trong đó nhìn nhận rõ vai trò, tầm quan trọng và xác định những phương hướng,

biện pháp để phát triển giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chính vì vậy, trong những năm gần đây, giáo dục Việt Nam ngày càng đạt được nhiều kết quả tích cực, đóng góp to lớn vào phát triển con người, nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tính đến năm 2021, tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 99,9%. Về cấp tiểu học, 63/63 tỉnh thành đều đạt chất lượng phổ cập mức độ 2, trong đó 4 địa phương đạt mức độ 3. Cả 63/63 tỉnh thành đều đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS cấp độ 1, một số địa phương đạt mức độ 2 và 3 (Theo Tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo được quy định tại Điều 16 Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24-3-2014 của Chính phủ “Về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ”). Năm học 2020 - 2021, cả nước có hơn 5 triệu trẻ mầm non, hơn 8,8 triệu học sinh tiểu học, hơn 5,9 triệu học sinh trung học cơ sở, hơn 2,7 triệu học sinh trung học phổ thông. Đây chính là minh chứng sống động cho việc thực hiện quan điểm dân chủ, bình đẳng trong giáo dục. Bên cạnh đó, trình độ dân trí của người dân ngày càng được nâng cao, tỷ lệ lao động qua đào tạo ngày càng tăng. Nếu năm 2010 tỷ lệ lao động qua đào tạo mới chỉ 40%, thì đến năm 2020 đã tăng lên 64%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ tăng từ 14,6% lên 24,5%⁴⁰. “Nhân lực chất lượng cao tăng cả về số lượng và chất lượng”⁴¹. Sự gia tăng nguồn lực chất lượng cao sẽ là động lực thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Nói cách khác giáo dục phát triển sẽ là cơ sở, tiền đề quan trọng cho sự phát triển đất nước, đem lại cuộc sống no ấm, tự do, hạnh phúc cho mọi người dân, thực hiện mong muôn lúc sinh thời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa nhưng các quan điểm về giáo dục của Người tiếp tục là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam, là ánh sáng soi đường, dẫn dắt sự nghiệp giáo dục của dân tộc đi tới thành công, mãi mãi trường tồn cùng dân tộc và thời đại.

-
- 1, 2, 3, 5, 16. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T.4, tr. 7, 7, 40, 64, 187
 4, 18. *Sđd*, T. 10, tr. 345, 378
 6, 20. *Sđd*, T. 13, tr. 66, 436
 7, 34. *Sđd*, T. 12, tr. 647, 266
 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T. 51, tr. 24
 9, 23, 24, 36. *Sđd*, 2007, T. 52, tr. 507-508, 394, 508, 508
 10, 11, 12, 25, 26, 37. *Sđd*, 2015, T.55, tr: 388, 716, 725, 725, 726, 725
 13, 28. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Các Nghị quyết của Trung ương Đảng 2011-2015*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 121, 122
 14, 29, 39, 41. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 136, 137, 137, 63
 15. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 1, tr. 469
 17, 21. *Sđd*, T. 9, tr. 266, 266
 19, 31, 35. *Sđd*, T. 11, tr. 98, 98, 612
 22. *Sđd*, T. 15, tr. 508.
 27, 38. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2016, T. 60, tr. 200, 198
 30, 32. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 5, tr. 312, 312
 33. *Sđd*, T. 6, tr. 61
 40. Xem: “Những thành tựu nổi bật của giáo dục Việt Nam”, <https://hcmcpv.org.vn/tin-tuc/nhung-thanh-tuu-noi-bat-cua-giao-duc-viet-nam-1491883501>, ngày 31-8-2021.